

ĐỀ CHÍNH THỨC

(Đề gồm có 2 trang)

MÃ ĐỀ: 904

I. TRẮC NGHIỆM NHIỀU LỰA CHỌN. (3 điểm)

Câu 1. Muốn sử dụng phần mềm dịch đa ngữ của google để học ngoại ngữ ta truy cập vào trang web nào sau đây.

- A. <https://translate.google.dn/>.
C. <https://translate.google.gov/>.
B. <https://translate.google.vn/>.
D. <https://translate.google.com/>.

Câu 2. Phần mềm độc hại viết ra có tác dụng gì?

- A. Dùng với ý đồ xấu, gây ra tác động không mong muốn.
B. Dùng để hỗ trợ cho người dùng truy cập các trang Web nhanh hơn.
C. Dùng để hỗ trợ các ứng dụng.
D. Cải thiện khả năng xử lý của máy tính.

Câu 3. Kết nối nào không phải là kết nối phổ biến trên các PDA (Trợ thủ số cá nhân) hiện nay?

- A. Bluetooth. B. Wifi. C. Hồng ngoại. D. USB.

Câu 4. IoT được định nghĩa là ...?

- A. liên kết các thiết bị thông minh để tự động thu thập, trao đổi xử lý dữ liệu.
B. liên kết các máy tính.
C. điện thoại thông minh phát tín hiệu.
D. liên kết các điện thoại thông minh.

Câu 5. Biện pháp nào bảo vệ thông tin cá nhân KHÔNG đúng khi truy cập mạng?

- A. Giữ máy tính không nhiễm phần mềm gián điệp.
B. Đăng tải tất cả thông tin cá nhân lên mạng cho mọi người cùng biết.
C. Không ghi chép thông tin cá nhân ở nơi người khác có thể đọc.
D. Cẩn trọng khi truy cập mạng qua wifi công cộng.

Câu 6. Quy đổi 1 GB bằng bao nhiêu KB?

- A. 1 048 576KB. B. 1 000 000 KB. C. 1024 KB. D. 2048 KB.

Câu 7. Một mạng máy mà chỉ kết nối các máy tính trong một phạm vi nhỏ như một phòng học được là mạng?

- A. Kết nối của nhiều mạng diện rộng. B. Mạng cục bộ LAN.
C. Mạng diện rộng WAN. D. Mạng thông tin toàn cầu Internet.

Câu 8. Các mạng LAN có thể kết nối với nhau thông qua thiết bị nào?

- A. Switch. B. Không có. C. Hub. D. Router.

Câu 9. Thiết bị thông minh xuất hiện vào thời điểm nào?

- A. Cách mạng công nghiệp lần thứ I. B. Cách mạng công nghiệp lần thứ III.
C. Cách mạng công nghiệp lần thứ IV. D. Cách mạng công nghiệp lần thứ II.

Câu 10. Đâu không phải là phần mềm nội gián?

- A. Backdoor. B. Spyware. C. Sâu Melissa. D. Keylogger.

Câu 11. Thiết bị thông minh là một hệ thống như thế nào ?

- A. Hệ thống phân phối. B. Hệ thống xử lý thông tin.
C. Hệ thống truyền thông. D. Hệ thống định vị.

Câu 12. Mạng Internet do ai sở hữu?

- A. Cá nhân. B. Một nước nào đó.
C. Không có ai. D. Tổ chức nào đó.

II. PHẦN TRẮC NGHIỆM ĐÚNG/ SAI. (4 điểm)

Câu 1. Xác định các phát biểu sau là đúng hay sai.

- a. Việc sử dụng thiết bị thông minh góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống con người.
- b. Điện thoại thông minh không được xem là thiết bị thông minh vì chúng dùng để nghe gọi.
- c. Thiết bị thông minh có thể kết nối Internet để trao đổi thông tin với các thiết bị khác.
- d. Thiết bị thông minh là thiết bị có khả năng thu thập, xử lý dữ liệu và phản hồi lại người dùng.

Câu 2. Xác định các phát biểu sau là đúng hay sai.

- a. Mạng máy tính cho phép các thiết bị kết nối với nhau để chia sẻ dữ liệu và tài nguyên.
- b. Kết nối Internet chỉ có thể thực hiện bằng dây cáp mạng.
- c. Mạng cục bộ (LAN) thường được sử dụng trong phạm vi nhỏ như trường học, cơ quan, gia đình.
- d. Mạng diện rộng (WAN) là mạng kết nối các máy tính ở khoảng cách địa lý xa.

Câu 3. Xác định các phát biểu sau là đúng hay sai.

- a. Thiết bị số có ưu điểm là xử lý nhanh, chính xác và dễ dàng lưu trữ dữ liệu.
- b. Dữ liệu và thông tin là hai khái niệm hoàn toàn giống nhau.
- c. Các thiết bị như điện thoại thông minh và máy tính bảng đều là thiết bị số.
- d. Hiểu rõ sự khác nhau giữa dữ liệu và thông tin giúp con người sử dụng máy tính hiệu quả hơn.

Câu 4. Xác định phát biểu sau là đúng hay sai.

- a. Khi nhận được đường link lạ, nên bấm thử để kiểm tra nội dung.
- b. Có thể đăng tải thông tin cá nhân công khai lên mạng xã hội nếu muốn nổi tiếng.
- c. Sử dụng Wi-Fi công cộng để đăng nhập tài khoản ngân hàng là an toàn.
- d. Cài đặt phần mềm diệt virus giúp bảo vệ thiết bị khỏi mã độc.

III. PHẦN TỰ LUẬN. (3 điểm)

Câu 1 (1 điểm): Nêu khái niệm và vai trò của thiết bị thông minh.

Câu 2 (1 điểm): Nêu các biện pháp phòng chống hành vi bắt nạt qua mạng.

Câu 3 (1 điểm): Một trung tâm học trực tuyến muốn truyền dữ liệu gồm 2.400 video bài giảng, mỗi video có dung lượng 300 MB, qua mạng Internet có tốc độ 80 Mb/s (megabit trên giây).
Hỏi: Cần bao nhiêu GB để lưu trữ toàn bộ dữ liệu và thời gian tối thiểu để truyền hết số video này qua mạng?

-----Hết! -----